

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 101 Women 50 SC Meter Butterfly**KLQG: 27.75 * 20/03/2016 **Phuong Tram Nguyen Diep** HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	25 Quan Doi	27.00	28.12	
2	Nguyen Diep, Phuong Tram	20 TP Ho Chi Minh	28.50	28.77	
3	Le Quynh, Nhu	13 Dong Nai	28.75	29.09	
4	Pham Nguyen, Nhu Y	18 Vinh Long	28.80	29.63	
5	Le Thi, Thanh Van	17 Hai Duong	30.00	29.88	
6	Le Thi, Thuy Trang	13 Da Nang	30.00	30.51	
7	Tran Ha, Trang	20 Hai Phong	29.00	30.83	
8	Nguyen Thu, Thao	15 Ha Noi	31.50	31.68	
9	Ngo Thi, Hien	20 Da Nang	30.50	33.28	
---	Dang Hoang, Bao Tien	18 TP Ho Chi Minh	NT	X31.68	
---	Do Ngoc, Hoang Lam	13 Quan Doi	NT	X32.25	
---	Nguyen Ngoc, Giang	12 Ha Noi	NT	X34.50	
---	Nguyen Kha, Nhi	13 TP Ho Chi Minh	29.00	NS	
---	Nguyen Thi, Dieu Linh	24 Quan Doi	NT	XNS	

Event 102 Men 200 SC Meter FreestyleKLQG: 1:45.15 * 23/03/2017 **Phuoc Hoang Quy** DNG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Quang, Thuan	15 Quan Doi	1:51.00	1:49.80	
2	Nguyen Viet, Tuong	16 Da Nang	1:52.00	1:49.82	
3	Do Ngoc, Vinh	17 Ha Noi	1:51.00	1:51.14	
4	Nguyen Quoc, Khai Hoan	18 Da Nang	1:53.60	1:52.42	
5	Mai Tran, Tuan Anh	15 Quan Doi	1:50.00	1:53.65	
6	Tran Tan, Trieu	24 Long An	1:53.00	1:53.99	
7	Vo Tri, Trung	17 An Giang	1:52.00	1:55.22	
8	Bui Huu, Hieu	17 Can Tho	1:50.00	1:55.72	
9	Le Do, Gia Khang	16 TP Ho Chi Minh	1:55.00	1:56.50	
10	Ta Minh, Hieu	16 Hai Phong	2:00.00	1:56.73	
11	Vo Minh, Khang	19 Long An	1:53.00	1:57.15	
12	Truong Viet, Vu	17 TP Ho Chi Minh	1:55.00	1:57.24	
13	Nguyen Tri, Phong	13 Can Tho	2:02.00	2:02.31	
14	Duong Xuan, Bach	13 An Giang	2:00.00	2:03.55	
15	Ngo Minh, Chien	14 Quang Binh	2:06.00	2:06.96	
16	Le Nhat, Quang	14 Hai Phong	NT	2:21.68	
---	Bui Gia, Hoang	16 TP Ho Chi Minh	NT	X1:58.87	
---	Duong Van, Hoang Quy	12 Quan Doi	NT	X2:03.35	
---	Tran Van, Nguyen Quoc	13 Da Nang	NT	X2:05.08	
---	Le Nguyen, Khang	15 Quan Doi	NT	X2:07.08	
---	Ta Viet, Anh	13 Quan Doi	NT	X2:08.04	
---	Nguyen Tran, Minh Luan	14 Quan Doi	NT	X2:09.81	
---	Dao Nguyen, Thanh Vinh	12 Quan Doi	NT	X2:17.03	

Event 103 Women 100 SC Meter BackstrokeKLQG: 1:01.35 * 7/2013 **Nguyen Thi Anh Vien** Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	25 Quan Doi	1:00.00	1:02.66	
2	Nguyen Diep, Phuong Tram	20 TP Ho Chi Minh	1:04.00	1:03.45	
3	Le Quynh, Nhu	13 Dong Nai	1:06.50	1:07.36	
4	Pham Nguyen, Nhu Y	18 Vinh Long	1:05.00	1:08.63	
5	Nguyen Le, Phuong Thao	18 Vinh Long	1:07.00	1:09.10	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 103 Women 100 SC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	1:08.00	1:09.64	
7 Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	1:10.00	1:10.15	
8 Dang Hoang, Bao Tien	18	TP Ho Chi Minh	1:09.32	1:12.02	
9 Nguyen Thu, Thao	15	Ha Noi	1:11.00	1:12.29	
10 Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	1:15.00	1:15.80	
--- Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	NT	X1:17.47	
--- Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X1:17.67	

Event 104 Men 100 SC Meter Backstroke

KLQG: 52.04 * 9/2017

Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	52.50	52.48	
2 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	52.90	55.02	
3 Cao Van, Dung	18	Ha Noi	57.00	57.20	
4 Vo Tri, Trung	17	An Giang	57.00	59.30	
5 Nguyen Ngoc, Trien	24	Hai Phong	58.00	1:00.67	
6 Truong Viet, Vu	17	TP Ho Chi Minh	59.00	1:00.99	
7 Mai Tran, Tuan Anh	15	Quan Doi	56.00	1:03.16	
8 Ngo Tuan, Lam	16	Da Nang	58.50	1:04.79	
9 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	1:03.00	1:05.61	
10 Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	58.50	1:08.34	
--- Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	NT	X58.81	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	NT	X1:11.00	
--- Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	X1:11.82	
--- Truong The, Anh	22	Quan Doi	57.00	DQ	

Swimmer did not finish

Event 105 Women 50 SC Meter Breaststroke

KLQG: 32.14 * 23/03/2017

Ngoc Quynh Ngo Thi

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu Thi, Phuong Anh	20	TP Ho Chi Minh	32.50	33.32	
2 Vo Thi, My Tien	16	Long An	33.00	33.55	
3 Nguyen Ngoc, Anh Thu	14	Quang Binh	33.20	33.96	
4 Ngo Thi, Hien	20	Da Nang	34.50	34.39	
5 Ha Thi, Kieu My	13	An Giang	34.00	34.71	
6 Le Thi, Nhu Quynh	16	Da Nang	34.50	35.42	
7 Nguyen Thi, Mai Nguyen	16	Long An	35.00	35.76	
8 Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	33.00	35.90	
9 Phung Ngoc, My	19	Hai Phong	34.00	36.53	
10 Le Diem, Quynh	15	Ha Noi	36.00	37.37	
--- Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X36.51	
--- Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	NT	X37.81	
--- Vo Huynh, Kim	12	Quan Doi	NT	X38.37	
--- Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X44.29	
--- Nguyen Kha, Nhi	13	TP Ho Chi Minh	34.00	NS	

Event 106 Men 100 SC Meter Breaststroke

KLQG: 59.09 * 11/2009

Nguyen Huu Viet

Hai Phong

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	1:00.00	1:03.66	
2 Le Trong, Phuc	16	An Giang	1:03.00	1:03.78	
3 Truong The, Anh	22	Quan Doi	1:05.00	1:04.18	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 106 Men 100 SC Meter Breaststroke)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Le Thanh, Duoc	17	Quan Doi	1:02.00	1:04.59	
5	Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	1:04.30	1:04.71	
6	Le Hoang, Minh An	18	TP Ho Chi Minh	1:04.50	1:04.94	
7	Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	1:06.80	1:06.43	
8	Cao Chi, Hieu	17	Dong Nai	1:06.00	1:06.67	
9	Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	1:06.00	1:09.14	
10	Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	1:05.50	1:09.74	
11	Tran Dinh, Tau	18	Da Nang	1:07.00	1:13.16	
---	Bui Sy, Nhat	14	TP Ho Chi Minh	NT	X1:06.50	
---	Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X1:14.53	
---	Ta Viet, Anh	13	Quan Doi	NT	X1:18.18	
---	Nguyen Minh, Tri	22	Hai Phong	1:08.00	DNF	

Swimmer did not finish

Event 107 Women 4x100 SC Meter Freestyle Relay

KLQG: 3:53.50 * 25/03/2019 TP Ho Chi Minh HCM

P Nguyen Diep, B Le Hoang, P Vu T, T Tran Ngoc

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan Doi 1) Nguyen Thi, Anh Vien 25 2) Nguyen Thi, Bich Ngoc 17 3) Nguyen Thuy, Hien 12 4) Nguyen Thi, Dieu Linh 24	A NT	3:58.68	
2	Long An 1) Le Thi, Thien Kim 22 2) Tran Thi, Hong Cam 20 3) Vo Thi, My Tien 16 4) Tran Thi, Hong Gam 16	A NT	4:01.93	
3	Da Nang 1) Ton Nu, My Ngoc 18 2) Le Thi, Nhu Quynh 16 3) Nguyen Thi, Huong Giang 16 4) Le Thi, Thuy Trang 13	A NT	4:16.01	
---	TP Ho Chi Minh	A NT	NS	

Event 108 Mixed 4x100 SC Meter Medley Relay

KLQG: 3:58.41 * 23/03/2018 TP Ho Chi Minh HCM

K Tran Duy, P Vu Thi, T Tran Ngoc, J Luong

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan Doi 1) Mai Tran, Tuan Anh M15 2) Le Thanh, Duoc M17 3) Nguyen Thi, Anh Vien W25 4) Nguyen Thi, Bich Ngoc W17	A NT	4:01.69	
2	TP Ho Chi Minh 1) Tran Duy, Khoi M24 2) Vu Thi, Phuong Anh W20 3) Truong Viet, Vu M17 4) Nguyen Diep, Phuong Tram W20	A NT	4:03.33	
3	An Giang 1) Vo Tri, Trung M17 2) Ha Thi, Kieu My W13 3) Ngo Phuoc, Tan M20 4) Dang Ai, My W15	A NT	4:09.63	
4	Long An 1) Tran Thi, Hong Gam W16 2) Vo Thi, My Tien W16 3) Huynh Man, Dat M20 4) Tran Tan, Trieu M24	A NT	4:10.90	
5	Da Nang 1) Ngo Tuan, Lam M16 2) Tran Dinh, Tau M18 3) Ton Nu, My Ngoc W18 4) Le Thi, Nhu Quynh W16	A NT	4:13.86	
6	Dong Nai 1) Le Quynh, Nhu W13 2) Cao Chi, Hieu M17 3) Vo Minh, Hieu M15 4) Le Thu, Thuy W14	A NT	4:14.75	

Event 209 Women 100 SC Meter Freestyle

KLQG: 56.53 * 7/2013 Nguyen Thi Kim Tuyen Tp. Ho Chi Minh

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	57.00	57.14	
2	Nguyen Diep, Phuong Tram	20	TP Ho Chi Minh	58.00	57.94	
3	Dang Ai, My	15	An Giang	57.00	58.80	
4	Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	57.50	1:00.25	
5	Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	59.50	1:00.43	
6	Le Thu, Thuy	14	Dong Nai	1:00.50	1:00.80	
7	Nguyen Thi, Bich Ngoc	17	Quan Doi	57.00	1:01.59	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 209 Women 100 SC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
8	Le Thi, Thien Kim	22	Long An	57.00	1:02.01	
9	Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	1:01.00	1:02.62	
10	Nguyen Thi, Huong Giang	16	Da Nang	1:01.00	1:03.70	
11	Tran Ha, Trang	20	Hai Phong	1:01.00	1:06.37	
---	Dang Hoang, Bao Tien	18	TP Ho Chi Minh	NT	X1:02.95	
---	Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	NT	X1:04.23	
---	Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X1:04.30	
---	Nguyen Thu, Thao	15	Ha Noi	NT	X1:06.08	
---	Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X1:08.95	
---	Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	NT	X1:11.68	
---	Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	NT	XDNF	
	Swimmer did not finish					
---	Nguyen Thi, Dieu Linh	24	Quan Doi	NT	XNS	
---	Nguyen Kha, Nhi	13	TP Ho Chi Minh	59.00	NS	

Event 210 Men 400 SC Meter IM

KLQG: 4:15.11 * 24/03/2019 Nguyen Tran Hung

QDI

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	4:16.00	4:11.81 *	
2	Cao Van, Dung	18	Ha Noi	4:20.00	4:22.41	
3	Do Ngoc, Vinh	17	Ha Noi	4:25.00	4:28.53	
4	Bui Gia, Hoang	16	TP Ho Chi Minh	4:40.00	4:40.33	
5	Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	4:45.00	4:42.52	
6	Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	4:45.00	4:48.09	
7	Lai Duc, Khiem	17	TP Ho Chi Minh	4:55.00	4:48.27	
8	Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	4:50.00	4:52.09	
9	Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	4:55.36	
10	Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	5:10.00	4:58.10	
11	Nguyen Hoang, Dang	13	An Giang	4:45.00	4:58.19	
---	Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X5:00.41	
---	Ta Viet, Anh	13	Quan Doi	NT	X5:00.90	
---	Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	XNS	

Event 211 Women 100 SC Meter IM

KLQG: 1:02.47 * 7/2013

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	1:01.00	1:04.96	
2	Vo Thi, My Tien	16	Long An	1:04.00	1:05.16	
3	Vu Thi, Phuong Anh	20	TP Ho Chi Minh	1:05.00	1:05.77	
4	Nguyen Thi, Nhat Lam	18	Vinh Long	1:05.00	1:07.31	
5	Nguyen Ngoc, Anh Thu	14	Quang Binh	1:08.00	1:09.42	
6	Le Thi, Thanh Van	17	Hai Duong	1:06.00	1:09.67	
7	Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	1:08.00	1:09.73	
8	Nguyen Le, Phuong Thao	18	Vinh Long	1:05.00	1:09.97	
9	Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	1:08.00	1:10.72	
---	Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	NT	X1:13.68	
---	Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	NT	X1:16.54	
---	Vo Huynh, Kim	12	Quan Doi	NT	X1:16.88	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 212 Men 50 SC Meter Freestyle**KLQG: 22.74 * 24/03/2017 **Phuoc Hoang Quy**

DNG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	21.90	22.75	
2 Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	22.50	23.37	
3 Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	24.00	23.92	
4 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	23.50	24.10	
5 Tran Tan, Trieu	24	Long An	24.00	24.22	
6 Nguyen Ngoc, Trien	24	Hai Phong	23.90	24.68	
7 Vo Minh, Khang	19	Long An	34.00	24.79	
8 Nguyen Ngoc, Trai	20	Da Nang	24.50	24.84	
9 Vo Dinh, Phi	16	Hai Phong	24.20	24.94	
10 Duong Xuan, Bach	13	An Giang	25.00	26.08	
11 Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	26.50	27.10	
12 Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	27.00	27.68	
13 Truong The, Anh	22	Quan Doi	23.00	29.09	
14 Phuong Duc, Binh	18	Ha Noi	NT	30.26	
--- Bui Gia, Hoang	16	TP Ho Chi Minh	NT	X24.94	
--- Bui Sy, Nhat	14	TP Ho Chi Minh	NT	X26.29	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	NT	X26.86	
--- Nguyen Van, Hai	18	Ha Noi	NT	X29.49	

Event 213 Women 800 SC Meter FreestyleKLQG: 8:27.36 * 12/2014 **Nguyen Thi Anh Vien**

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	8:40.00	8:51.27	
2 Vo Thi, My Tien	16	Long An	9:00.00	8:52.50	
3 Dang Ai, My	15	An Giang	8:55.00	9:04.38	
4 Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	9:10.00	9:17.81	
5 Le Thu, Thuy	14	Dong Nai	9:25.00	9:29.64	
6 Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	9:20.00	9:31.65	
--- Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	9:20.00	DNF	

Swimmer did not finish

Event 214 Men 100 SC Meter ButterflyKLQG: 52.08 * 3/2010 **Hoang Quy Phuoc**

Da Nang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	52.50	53.40	
2 Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	55.00	54.67	
3 Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	53.50	54.87	
4 Huynh Man, Dat	20	Long An	56.00	55.79	
5 Phuong Duc, Binh	18	Ha Noi	58.00	57.69	
6 Huynh Ha, Trong Khoi	16	Ben Tre	57.50	57.94	
7 Nguyen Van, Hai	18	Ha Noi	56.00	58.29	
8 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	59.00	1:01.39	
9 Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	1:00.50	1:01.46	
10 Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	59.00	1:01.52	
11 Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	59.50	1:03.28	
12 Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	1:04.00	1:03.35	
13 Vo Dinh, Phi	16	Hai Phong	NT	1:05.26	
14 Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	55.00	1:06.56	
15 Nguyen Quoc, Khai Hoan	18	Da Nang	56.50	1:07.00	
--- Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X1:03.98	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 214 Men 100 SC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Tran, Minh Luan	14	Quan Doi	NT	X1:04.50	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	NT	X1:06.75	
--- Do Chien, Thang	20	Hai Phong	58.00	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 215 Women 4x100 SC Meter Medley Relay

KLQG: 4:17.55 * 24/03/2017 TP Ho Chi Minh HCM
 N Le Duong, P Vu Thi, T Tran Ngoc, P Nguyen Diep

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Doi	A	NT	4:23.90	
1) Nguyen Thi, Anh Vien 25	2) Le Thi, Hong Dieu 13	3) Nguyen Thi, Dieu Linh 24	4) Nguyen Thuy, Hien 12	
2 Long An	A	NT	4:28.36	
1) Tran Thi, Hong Gam 16	2) Nguyen Thi, Mai Nguyen 16	3) Tran Thi, Hong Cam 20	4) Vo Thi, My Tien 16	
3 Da Nang	A	NT	4:29.55	
1) Le Thi, Thuy Trang 13	2) Ngo Thi, Hien 20	3) Ton Nu, My Ngoc 18	4) Le Thi, Nhu Quynh 16	
--- TP Ho Chi Minh	A	NT	NS	

Event 216 Men 4x200 SC Meter Freestyle Relay

KLQG: 7:18.60 * 02/04/2021 Da Nang DNG
 Nguyen Viet, Nguyen Huu, Nguyen Quoc, Hoang Quy

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Da Nang	A	NT	7:35.39	
1) Nguyen Quoc, Khai Hoan 18	2) Nguyen Viet, Tuong 16	3) Tran Dinh, Tau 18	4) Hoang Van, Hai 17	
2 Quan Doi	A	NT	7:38.93	
1) Mai Tran, Tuan Anh 15	2) Truong The, Anh 22	3) Nguyen Quang, Thuan 15	4) Duong Van, Hoang Quy 12	
3 Long An	A	NT	7:46.46	
1) Vo Minh, Khang 19	2) Huynh Man, Dat 20	3) Bui Thai, Tu 18	4) Tran Tan, Trieu 24	
4 TP Ho Chi Minh	A	NT	7:50.39	
1) Truong Viet, Vu 17	2) Le Do, Gia Khang 16	3) Lai Duc, Khiem 17	4) Bui Gia, Hoang 16	
5 An Giang	A	NT	7:50.50	
1) Vo Tri, Trung 17	2) Le Trong, Phuc 16	3) Nguyen Hoang, Dang 13	4) Ngo Phuoc, Tan 20	
6 Ha Noi	A	NT	7:59.59	
1) Nguyen Van, Hai 18	2) Phuong Duc, Binh 18	3) Cao Van, Dung 18	4) Do Ngoc, Vinh 17	

Event 317 Women 50 SC Meter Backstroke

KLQG: 28.02 * 3/2011 Nguyen Thi Kim Tuyen Tp. Ho Chi Minh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	28.00	28.79	
2 Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	30.20	29.12	
3 Nguyen Diep, Phuong Tram	20	TP Ho Chi Minh	29.50	29.22	
4 Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	31.00	31.20	
5 Le Thi, Thanh Van	17	Hai Duong	NT	31.82	
6 Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	33.10	31.91	
7 Nguyen Thu, Thao	15	Ha Noi	33.00	32.26	
8 Nguyen Le, Phuong Thao	18	Vinh Long	31.50	32.43	
9 Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	31.00	33.06	
10 Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	35.00	34.91	
11 Ngo Thi, Hien	20	Da Nang	32.00	37.84	
--- Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X35.95	
--- Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	NT	X36.08	
--- Nguyen Kha, Nhi	13	TP Ho Chi Minh	31.00	NS	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 318 Men 50 SC Meter Backstroke**

KLQG: 24.29 * 25/03/2018 Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	23.50	23.96*	
2 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	24.50	25.59	
3 Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	25.00	26.45	
4 Mai Tran, Tuan Anh	15	Quan Doi	26.00	26.52	
5 Cao Van, Dung	18	Ha Noi	26.50	26.84	
6 Vo Tri, Trung	17	An Giang	26.00	27.08	
7 Truong Viet, Vu	17	TP Ho Chi Minh	27.00	27.15	
8 Nguyen Ngoc, Trien	24	Hai Phong	26.80	27.48	
9 Ngo Tuan, Lam	16	Da Nang	27.00	27.70	
10 Truong The, Anh	22	Quan Doi	27.50	27.96	
11 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	29.00	29.93	
--- Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	XNS	

Event 319 Women 100 SC Meter Breaststroke

KLQG: 1:09.19 * 25/03/2017 Ngoc Quynh Ngo Thi

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	16	Long An	1:11.00	1:11.07	
2 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	1:11.00	1:11.76	
3 Vu Thi, Phuong Anh	20	TP Ho Chi Minh	1:11.00	1:12.05	
4 Nguyen Ngoc, Anh Thu	14	Quang Binh	1:13.50	1:13.32	
5 Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	1:13.00	1:15.38	
6 Ha Thi, Kieu My	13	An Giang	1:14.00	1:15.77	
7 Le Thi, Nhu Quynh	16	Da Nang	1:14.00	1:16.79	
8 Ngo Thi, Hien	20	Da Nang	1:16.00	1:17.02	
9 Le Diem, Quynh	15	Ha Noi	1:20.00	1:24.95	
--- Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X1:18.30	
--- Vo Huynh, Kim	12	Quan Doi	NT	X1:23.33	
--- Nguyen Thi, Mai Nguyen	16	Long An	1:15.00	DQ	
More than one butterfly kick during the first arm stroke after start or turn					
--- Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	NT	XDQ	
Elbows over water except for last stroke before the turn, during the turn, or the final st					
--- Phung Ngoc, My	19	Hai Phong	1:19.00	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 320 Men 400 SC Meter Freestyle

KLQG: 3:44.92 * 25/03/2019 Hoang Nguyen Huy

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	3:52.00	3:49.37	
2 Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	3:57.00	3:50.05	
3 Bui Huu, Hieu	17	Can Tho	3:50.00	3:53.41	
4 Mai Tran, Tuan Anh	15	Quan Doi	3:50.00	3:54.40	
5 Do Ngoc, Vinh	17	Ha Noi	4:01.00	3:54.42	
6 Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	4:10.00	4:03.86	
7 Le Do, Gia Khang	16	TP Ho Chi Minh	4:04.00	4:06.28	
8 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	4:15.00	4:14.84	
9 Lai Duc, Khiem	17	TP Ho Chi Minh	4:10.00	4:15.30	
10 Nguyen Hoang, Dang	13	An Giang	4:20.00	4:17.67	
11 Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	4:18.00	4:21.15	
--- Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	X4:14.24	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	NT	X4:23.38	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 320 Men 400 SC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X4:25.27	
--- Ta Viet, Anh	13	Quan Doi	NT	X4:25.44	
--- Nguyen Tran, Minh Luan	14	Quan Doi	NT	X4:29.70	
--- Le Nhat, Quang	14	Hai Phong	NT	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Ngo Phuoc, Tan	20	An Giang	4:05.00	DNF	
Swimmer did not finish					
--- Tran Tan, Trieu	24	Long An	3:57.00	DNF	
Swimmer did not finish					
--- Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	XNS	

Event 321 Women 400 SC Meter Freestyle

KLQG: 4:13.81 * 03/04/2021

Anh Vien Nguyen T

QDI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	4:10.00	4:18.60	
2 Vo Thi, My Tien	16	Long An	4:20.00	4:20.20	
3 Dang Ai, My	15	An Giang	4:25.00	4:21.43	
4 Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	4:30.00	4:28.98	
5 Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	4:30.00	4:33.26	
6 Le Thu, Thuy	14	Dong Nai	4:26.00	4:35.15	
7 Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	4:45.00	4:40.73	
8 Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	4:29.00	4:41.54	
9 Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	4:40.00	4:43.84	
10 Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	5:42.00	5:15.28	
--- Nguyen Thi, Bich Ngoc	17	Quan Doi	NT	X4:38.90	
--- Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	NT	X4:48.51	

Event 322 Men 200 SC Meter IM

KLQG: 1:58.60 * 27/03/2019

Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	1:54.00	1:58.59*	
2 Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	2:00.00	1:59.55	
3 Cao Van, Dung	18	Ha Noi	2:02.00	2:02.82	
4 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	2:00.00	2:02.97	
5 Do Ngoc, Vinh	17	Ha Noi	2:04.00	2:07.08	
6 Truong The, Anh	22	Quan Doi	2:01.00	2:09.25	
7 Bui Gia, Hoang	16	TP Ho Chi Minh	2:08.00	2:09.59	
8 Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	2:18.00	2:12.79	
9 Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	2:12.00	2:15.29	
10 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	2:15.00	2:15.52	
11 Cao Chi, Hieu	17	Dong Nai	2:17.00	2:16.09	
12 Nguyen Hoang, Dang	13	An Giang	2:10.00	2:21.59	
13 Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	2:25.00	2:23.16	
--- Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	X2:15.00	
--- Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X2:21.59	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	NT	X2:28.59	
--- Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	XNS	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 323 Women 4x200 SC Meter Freestyle Relay**

KLQG: 8:24.90 * 23/03/2019

Long An

LAN

M Vo Thi, T Le Thi, Q Do Ngoc, H Tran Thi

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Long An	A	NT	8:34.82	
1) Tran Thi, Hong Gam 16	2) Tran Thi, Hong Cam 20	3) Vo Thi, My Tien 16	4) Le Thi, Thien Kim 22	
2 Quan Doi	A	NT	8:44.69	
1) Nguyen Thi, Anh Vien 25	2) Nguyen Thi, Bich Ngoc 17	3) Nguyen Thi, Dieu Linh 24	4) Nguyen Thuy, Hien 12	
3 Da Nang	A	NT	9:06.36	
1) Le Thi, Nhu Quynh 16	2) Ton Nu, My Ngoc 18	3) Nguyen Thi, Huong Giang 16	4) Le Thi, Thuy Trang 13	
--- TP Ho Chi Minh	A	NT	NS	

Event 324 Men 4x100 SC Meter Freestyle Relay

KLQG: 3:22.93 * 03/04/2021

Da Nang

DNG

Ngo Van, Nguyen Viet, Nguyen Huu, Hoang Quy

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Da Nang	A	NT	3:26.56	
1) Nguyen Quoc, Khai Hoan 18	2) Nguyen Viet, Tuong 16	3) Nguyen Ngoc, Trai 20	4) Ngo Van, Phap 19	
2 An Giang	A	NT	3:29.47	
1) Vo Tri, Trung 17	2) Ngo Phuoc, Tan 20	3) Le Trong, Phuc 16	4) Le Nguyen, Paul 29	
3 Quan Doi	A	NT	3:31.54	
1) Mai Tran, Tuan Anh 15	2) Le Thanh, Duoc 17	3) Nguyen Quang, Thuan 15	4) Truong The, Anh 22	
4 Long An	A	NT	3:31.94	
1) Vo Minh, Khang 19	2) Huynh Man, Dat 20	3) Tran Tan, Trieu 24	4) Bui Thai, Tu 18	
5 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:33.65	
1) Truong Viet, Vu 17	2) Lai Duc, Khiem 17	3) Bui Gia, Hoang 16	4) Tran Duy, Khoi 24	
6 Ha Noi	A	NT	3:37.89	
1) Phuong Duc, Binh 18	2) Nguyen Van, Hai 18	3) Cao Van, Dung 18	4) Do Ngoc, Vinh 17	

Event 425 Men 100 SC Meter IM

KLQG: 55.39 * 26/03/2017

Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	53.00	53.46*	
2 Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	57.00	56.75	
3 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	55.80	56.76	
4 Cao Van, Dung	18	Ha Noi	56.00	57.39	
5 Le Hoang, Minh An	18	TP Ho Chi Minh	59.82	59.49	
6 Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	1:05.00	1:01.41	
7 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	1:00.00	1:03.64	
8 Le Nhat, Quang	14	Hai Phong	NT	1:13.72	
--- Lai Duc, Khiem	17	TP Ho Chi Minh	NT	X1:01.66	
--- Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	X1:03.45	
--- Truong The, Anh	22	Quan Doi	58.50	DNF	

Swimmer did not finish - Misc

Event 426 Women 400 SC Meter IM

KLQG: 4:32.19 * 3/2016

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	4:32.00	4:52.39	
2 Vo Thi, My Tien	16	Long An	4:32.00	4:57.06	
3 Nguyen Thi, Nhat Lam	18	Vinh Long	5:00.00	5:01.40	
4 Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	5:05.00	5:06.86	
5 Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	5:05.00	5:07.73	
6 Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	5:15.00	5:22.55	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 426 Women 400 SC Meter IM)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X5:24.02	

Event 427 Men 50 SC Meter Breaststroke

KLQG: 27.48 * 11/2009

Nguyen Huu Viet

Hai Phong

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Truong The, Anh	22	Quan Doi	29.00	29.64	
2 Le Trong, Phuc	16	An Giang	29.00	29.67	
3 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	29.20	29.74	
4 Hoang Van, Hai	17	Da Nang	31.50	30.27	
5 Le Thanh, Duoc	17	Quan Doi	29.00	30.40	
6 Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	30.00	30.48	
7 Ngo Phuoc, Tan	20	An Giang	29.50	30.66	
8 Cao Chi, Hieu	17	Dong Nai	30.50	31.07	
9 Bui Sy, Nhat	14	TP Ho Chi Minh	30.90	31.15	
10 Nguyen Minh, Tri	22	Hai Phong	30.50	31.23	
11 Tran Dinh, Tau	18	Da Nang	31.60	31.67	
12 Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	30.50	32.15	
13 Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	31.00	32.25	
14 Bui Thai, Tu	18	Long An	30.00	32.69	
15 Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	30.00	38.26	
--- Ta Viet, Anh	13	Quan Doi	NT	X36.01	

Event 428 Women 50 SC Meter Freestyle

KLQG: 25.61 * 2016

Nguyen Diep Phuong Tram

Tp. Ho Chi Minh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	26.00	26.43	
2 Nguyen Diep, Phuong Tram	20	TP Ho Chi Minh	26.90	26.64	
3 Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	27.30	27.21	
4 Le Thi, Thien Kim	22	Long An	26.30	27.64	
5 Dang Ai, My	15	An Giang	26.80	27.90	
6 Nguyen Thi, Bich Ngoc	17	Quan Doi	26.00	27.91	
7 Le Thu, Thuy	14	Dong Nai	28.50	28.11	
8 Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	26.30	28.26	
9 Tran Ha, Trang	20	Hai Phong	28.00	28.35	
10 Nguyen Ngoc, Anh Thu	14	Quang Binh	29.00	28.90	
11 Ngo Thi, Hien	20	Da Nang	28.50	29.33	
12 Nguyen Thi, Huong Giang	16	Da Nang	28.00	30.77	
--- Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	NT	X28.50	
--- Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X29.47	
--- Nguyen Thu, Thao	15	Ha Noi	NT	X29.62	
--- Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X30.75	
--- Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	NT	X31.69	
--- Nguyen Kha, Nhi	13	TP Ho Chi Minh	27.00	NS	
--- Nguyen Thi, Dieu Linh	24	Quan Doi	NT	XNS	

Event 429 Men 100 SC Meter Freestyle

KLQG: 48.58 * 2016

Phuoc Hoang Quy

DNG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	48.50	49.20	
2 Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	50.00	50.49	
3 Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	50.00	50.86	
4 Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	51.00	51.31	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 429 Men 100 SC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Nguyen Quoc, Khai Hoan	18	Da Nang	52.00	52.23	
6 Bui Huu, Hieu	17	Can Tho	52.00	52.27	
7 Tran Tan, Trieu	24	Long An	51.00	52.56	
8 Do Ngoc, Vinh	17	Ha Noi	52.00	52.59	
9 Bui Gia, Hoang	16	TP Ho Chi Minh	53.00	53.03	
10 Vo Minh, Khang	19	Long An	52.00	53.23	
11 Vo Dinh, Phi	16	Hai Phong	54.00	54.28	
12 Phuong Duc, Binh	18	Ha Noi	NT	55.24	
13 Duong Xuan, Bach	13	An Giang	55.00	56.62	
14 Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	57.70	58.51	
15 Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	58.00	59.48	
16 Le Nhat, Quang	14	Hai Phong	NT	1:00.80	
--- Lai Duc, Khiem	17	TP Ho Chi Minh	NT	X54.82	
--- Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	X56.60	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	NT	X57.20	
--- Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X57.22	
--- Ngo Tuan, Lam	16	Da Nang	NT	X59.81	
--- Nguyen Tran, Minh Luan	14	Quan Doi	NT	X59.95	
--- Nguyen Van, Hai	18	Ha Noi	NT	X1:00.32	

Event 430 Women 100 SC Meter Butterfly

KLQG: 59.31 * 2016

Phuong Tram Nguyen Diep

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	1:00.00	1:01.80	
2 Nguyen Diep, Phuong Tram	20	TP Ho Chi Minh	1:02.00	1:02.22	
3 Le Thi, Thanh Van	17	Hai Duong	1:02.00	1:02.48	
4 Vo Thi, My Tien	16	Long An	1:02.00	1:04.13	
5 Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	1:02.00	1:04.81	
*6 Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	1:04.50	1:04.89	
*6 Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	1:04.00	1:04.89	
8 Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	1:06.00	1:05.63	
9 Dang Hoang, Bao Tien	18	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:07.03	
10 Nguyen Thu, Thao	15	Ha Noi	1:10.00	1:13.16	
--- Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	NT	X1:11.09	
--- Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X1:16.21	
--- Nguyen Thi, Dieu Linh	24	Quan Doi	1:03.00	NS	

Event 431 Men 4x50 SC Meter Medley Relay

KLQG: 1:42.69 * 11/2009

Doi tuyen

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 An Giang	A	NT	1:44.16	
1) Le Nguyen, Paul 29	2) Le Trong, Phuc 16	3) Ngo Phuoc, Tan 20	4) Vo Tri, Trung 17	
2 Quan Doi	A	NT	1:44.97	
1) Mai Tran, Tuan Anh 15	2) Le Thanh, Duoc 17	3) Truong The, Anh 22	4) Nguyen Quang, Thuan 15	
3 TP Ho Chi Minh	A	NT	1:45.62	
1) Tran Duy, Khoi 24	2) Le Hoang, Minh An 18	3) Truong Viet, Vu 17	4) Bui Gia, Hoang 16	
4 Ha Noi	A	NT	1:47.54	
1) Nguyen Van, Hai 18	2) Cao Van, Dung 18	3) Phuong Duc, Binh 18	4) Do Ngoc, Vinh 17	
5 Hai Phong	A	NT	1:48.02	
1) Nguyen Ngoc, Trien 24	2) Ta Minh, Hieu 16	3) Do Chien, Thang 20	4) Vo Dinh, Phi 16	
6 Long An	A	NT	1:50.54	
1) Huynh Man, Dat 20	2) Bui Thai, Tu 18	3) Tran Tan, Trieu 24	4) Vo Minh, Khang 19	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 432 Women 4x50 SC Meter Medley Relay**

KLQG: 1:59.27 * 04/04/2021 TP Ho Chi Minh

HCM

P Nguyen Diep, P Vu Thi, T Tran Ngoc, N Nguyen Kha

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Doi	A	NT	2:01.52	
1) Nguyen Thi, Anh Vien 25	2) Le Thi, Hong Dieu 13	3) Nguyen Thi, Dieu Linh 24	4) Nguyen Thi, Bich Ngoc 17	
2 Long An	A	NT	2:02.75	
1) Tran Thi, Hong Gam 16	2) Vo Thi, My Tien 16	3) Tran Thi, Hong Cam 20	4) Le Thi, Thien Kim 22	
3 Da Nang	A	NT	2:03.66	
1) Le Thi, Thuy Trang 13	2) Ngo Thi, Hien 20	3) Ton Nu, My Ngoc 18	4) Nguyen Thi, Huong Giang 16	
--- TP Ho Chi Minh	A	NT	NS	

Event 533 Men 50 SC Meter Butterfly

KLQG: 23.93 * 3/2010

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Nguyen, Paul	29	An Giang	22.50	23.70*	
2 Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	23.80	24.33	
3 Huynh Man, Dat	20	Long An	26.00	25.05	
4 Nguyen Ngoc, Trien	24	Hai Phong	24.70	25.78	
5 Nguyen Quoc, Khai Hoan	18	Da Nang	26.00	26.30	
6 Do Chien, Thang	20	Hai Phong	25.00	26.40	
7 Nguyen Van, Hai	18	Ha Noi	26.00	26.57	
8 Phuong Duc, Binh	18	Ha Noi	26.00	26.80	
9 Huynh Ha, Trong Khoi	16	Ben Tre	27.50	27.32	
10 Duong Xuan, Bach	13	An Giang	26.00	27.38	
11 Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	27.00	27.75	
12 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	25.60	27.96	
13 Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	27.50	29.07	
--- Truong Viet, Vu	17	TP Ho Chi Minh	NT	X26.06	
--- Bui Gia, Hoang	16	TP Ho Chi Minh	NT	X26.68	
--- Vo Dinh, Phi	16	Hai Phong	NT	X27.26	
--- Bui Sy, Nhat	14	TP Ho Chi Minh	NT	X28.03	
--- Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X29.02	
--- Le Nhat, Quang	14	Hai Phong	NT	X29.20	
--- Nguyen Tran, Minh Luan	14	Quan Doi	NT	X29.33	
--- Truong The, Anh	22	Quan Doi	26.00	NS	

Event 534 Women 200 SC Meter Backstroke

KLQG: 2:12.92 * 12/2012

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	2:12.00	2:15.99	
2 Nguyen Diep, Phuong Tram	20	TP Ho Chi Minh	2:18.00	2:18.20	
3 Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	2:20.00	2:22.63	
4 Nguyen Thi, Nhat Lam	18	Vinh Long	2:22.00	2:23.42	
5 Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	2:24.00	2:25.37	
6 Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	2:25.00	2:26.19	
7 Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	2:25.00	2:29.26	
8 Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	2:40.00	2:30.24	
9 Dang Hoang, Bao Tien	18	TP Ho Chi Minh	2:30.00	2:34.88	
10 Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	2:45.00	2:39.47	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 535 Men 200 SC Meter Backstroke**KLQG: 1:57.72 * 23/03/2016 **Duy Khoi Tran****HCM**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	1:59.00	1:58.20	
2	Cao Van, Dung	18	Ha Noi	2:02.00	1:59.13	
3	Mai Tran, Tuan Anh	15	Quan Doi	2:00.00	1:59.14	
4	Truong Viet, Vu	17	TP Ho Chi Minh	2:07.00	2:05.36	
5	Vo Tri, Trung	17	An Giang	2:06.00	2:08.75	
6	Ngo Tuan, Lam	16	Da Nang	2:15.00	2:15.53	
---	Truong The, Anh	22	Quan Doi	1:58.00	NS	
---	Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	XNS	

Event 536 Women 200 SC Meter IMKLQG: 2:10.05 * 7/2013 **Nguyen Thi Anh Vien****Quan Doi**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	2:10.00	2:16.57	
2	Vo Thi, My Tien	16	Long An	2:14.00	2:17.32	
3	Nguyen Thi, Nhat Lam	18	Vinh Long	2:20.00	2:21.55	
4	Vu Thi, Phuong Anh	20	TP Ho Chi Minh	2:20.00	2:24.10	
5	Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	2:28.00	2:27.87	
6	Nguyen Ngoc, Anh Thu	14	Quang Binh	2:27.00	2:27.94	
7	Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	2:20.00	2:28.45	
8	Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	2:28.00	2:28.93	
---	Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	NT	X2:32.00	
---	Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X2:32.18	
---	Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	NT	X2:35.75	
---	Vo Huynh, Kim	12	Quan Doi	NT	X2:40.23	
---	Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X2:43.86	

Event 537 Men 1500 SC Meter FreestyleKLQG: 14:44.53 * 27/03/2019 **Hoang Nguyen Huy****QBH**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	15:10.00	14:58.09	
2	Mai Tran, Tuan Anh	15	Quan Doi	15:00.00	15:02.30	
3	Do Ngoc, Vinh	17	Ha Noi	15:20.00	15:12.44	
4	Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	15:50.00	15:20.45	
5	Le Do, Gia Khang	16	TP Ho Chi Minh	15:59.00	16:08.51	
6	Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	16:30.00	16:10.23	
7	Bui Huu, Hieu	17	Can Tho	15:20.00	16:15.74	
8	Ngo Phuoc, Tan	20	An Giang	15:20.00	16:19.23	
9	Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	16:30.00	16:27.34	
10	Nguyen Hoang, Dang	13	An Giang	16:30.00	16:43.57	
11	Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	17:00.00	17:05.03	
12	Tran Van, Nguyen Quoc	13	Da Nang	18:00.00	17:20.35	
---	Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	X16:18.24	
---	Ta Viet, Anh	13	Quan Doi	NT	X17:04.90	
---	Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X17:20.53	
---	Dao Nguyen, Thanh Vinh	12	Quan Doi	NT	XNS	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 538 Mixed 4x100 SC Meter Freestyle Relay**

KLQG: 3:38.88 * 05/04/2021

Quan Doi

QDI

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Doi	A	NT	3:39.24	
1) Mai Tran, Tuan Anh M15	2) Nguyen Thuy, Hien W12	3) Nguyen Thi, Anh Vien W25	4) Nguyen Quang, Thuan M15	
2 Long An	A	NT	3:40.62	
1) Huynh Man, Dat M20	2) Tran Thi, Hong Gam W16	3) Tran Tan, Trieu M24	4) Vo Thi, My Tien W16	
3 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:41.73	
1) Bui Gia, Hoang M16	2) Vu Thi, Phuong Anh W20	3) Tran Duy, Khoi M24	4) Nguyen Diep, Phuong Tram W20	
4 Da Nang	A	NT	3:44.71	
1) Nguyen Quoc, Khai Hoan M18	2) Ton Nu, My Ngoc W18	3) Le Thi, Nhu Quynh W16	4) Nguyen Viet, Tuong M16	
5 An Giang	A	NT	3:44.82	
1) Vo Tri, Trung M17	2) Ha Thi, Kieu My W13	3) Le Trong, Phuc M16	4) Dang Ai, My W15	

Event 639 Women 200 SC Meter Breaststroke

KLQG: 2:29.92 * 3/2010

Pham Thi Hue

Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	2:32.00	2:32.55	
2 Vo Thi, My Tien	16	Long An	2:35.00	2:33.36	
3 Vu Thi, Phuong Anh	20	TP Ho Chi Minh	2:35.00	2:36.42	
4 Le Thi, Hong Dieu	13	Quan Doi	2:34.00	2:38.33	
5 Nguyen Ngoc, Anh Thu	14	Quang Binh	2:38.50	2:42.68	
6 Ha Thi, Kieu My	13	An Giang	2:42.00	2:44.85	
7 Nguyen Thi, Mai Nguyen	16	Long An	2:40.00	2:48.06	
8 Le Thi, Nhu Quynh	16	Da Nang	2:43.00	2:49.41	
9 Le Diem, Quynh	15	Ha Noi	2:56.00	3:03.02	
--- Vo Huynh, Kim	12	Quan Doi	NT	X2:51.90	
--- Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	NT	X2:53.01	

Event 640 Men 200 SC Meter Breaststroke

KLQG: 2:09.40 * 03/04/2021

Bao Pham Thanh

BTE

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Duy, Khoi	24	TP Ho Chi Minh	2:13.50	2:14.87	
2 Le Thanh, Duoc	17	Quan Doi	2:14.00	2:15.72	
3 Cao Van, Dung	18	Ha Noi	2:21.00	2:17.34	
4 Le Hoang, Minh An	18	TP Ho Chi Minh	2:18.00	2:20.28	
5 Cao Chi, Hieu	17	Dong Nai	2:23.00	2:22.52	
6 Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	2:24.00	2:24.19	
7 Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	2:24.00	2:24.72	
8 Truong Van, Quyen	15	Quang Binh	2:25.50	2:35.35	
--- Bui Sy, Nhat	14	TP Ho Chi Minh	NT	X2:24.76	
--- Ta Viet, Anh	13	Quan Doi	NT	X2:46.20	
--- Le Trong, Phuc	16	An Giang	2:16.00	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	2:35.00	DQ	
More than one butterfly kick during the first arm stroke after start or turn					

Event 641 Women 200 SC Meter Freestyle

KLQG: 1:58.28 * 2016

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	2:02.00	2:03.67	
2 Vo Thi, My Tien	16	Long An	2:04.00	2:04.32	
3 Dang Ai, My	15	An Giang	2:04.00	2:05.32	

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****(Event 641 Women 200 SC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Tran Thi, Hong Gam	16	Long An	2:03.00	2:08.30	
5	Le Thu, Thuy	14	Dong Nai	2:08.30	2:11.82	
6	Nguyen Thi, Bich Ngoc	17	Quan Doi	2:04.00	2:13.88	
7	Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	2:07.00	2:14.33	
8	Nguyen Thi, Huong Giang	16	Da Nang	2:14.00	2:18.85	
9	Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	2:12.00	2:20.10	
---	Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	NT	X2:13.26	
---	Nguyen Mai, Anh	13	Quan Doi	NT	X2:17.96	
---	Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	NT	X2:21.18	
---	Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	NT	X2:30.03	
---	Nguyen Kha, Nhi	13	TP Ho Chi Minh	2:08.00	NS	

Event 642 Men 200 SC Meter ButterflyKLQG: 1:57.06 * 26/03/2019 **Hoang Nguyen Huy**

QBH

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Quang, Thuan	15	Quan Doi	2:00.00	1:57.82	
2	Nguyen Quoc, Khai Hoan	18	Da Nang	2:04.00	2:01.32	
3	Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	2:02.00	2:01.63	
4	Mai Tran, Tuan Anh	15	Quan Doi	2:03.00	2:01.83	
5	Ngo Phuoc, Tan	20	An Giang	2:02.00	2:05.15	
6	Huynh Ha, Trong Khoi	16	Ben Tre	2:05.00	2:06.30	
7	Nguyen Tri, Phong	13	Can Tho	2:12.00	2:09.86	
8	Lai Duc, Khiem	17	TP Ho Chi Minh	2:10.00	2:15.49	
9	Nguyen Hoang, Dang	13	An Giang	2:10.00	2:16.90	
10	Ngo Minh, Chien	14	Quang Binh	2:25.00	2:17.20	
---	Duong Van, Hoang Quy	12	Quan Doi	NT	X2:10.20	
---	Hoang Van, Hai	17	Da Nang	2:09.50	X2:10.50	
---	Nguyen Tran, Minh Luan	14	Quan Doi	NT	X2:24.17	
---	Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	NT	X2:27.02	
---	Phuong Duc, Binh	18	Ha Noi	2:08.00	DQ	
	Swimmer did not finish					
---	Nguyen Van, Hai	18	Ha Noi	2:08.00	DNF	
	Swimmer did not finish					

Event 643 Women 200 SC Meter ButterflyKLQG: 2:11.03 * 01/04/2021 **Anh Vien Nguyen T**

QDI

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	25	Quan Doi	2:12.00	2:12.05	
2	Le Thi, Thanh Van	17	Hai Duong	2:15.00	2:13.51	
3	Vo Thi, My Tien	16	Long An	2:15.00	2:17.15	
4	Pham Nguyen, Nhu Y	18	Vinh Long	2:14.00	2:18.52	
5	Le Thi, Thuy Trang	13	Da Nang	2:21.00	2:22.14	
6	Nguyen Thuy, Hien	12	Quan Doi	2:27.00	2:36.01	
7	Nguyen Ngoc, Giang	12	Ha Noi	2:45.00	2:52.62	
---	Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	2:22.00	DNF	
	Swimmer did not finish					

GIAI BOI VD QUOC GIA (BE 25M) NAM 2022 - 01/03/2022 to 06/03/2022**Results****Event 644 Men 4x100 SC Meter Medley Relay**

KLQG: 3:44.97 * 27/03/2018 TP Ho Chi Minh

HCM

K Tran Duy, M Le Hoang, N Lam Quang, J Luong

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 An Giang	A	NT	3:44.30*	
1) Le Nguyen, Paul 29	2) Le Trong, Phuc 16	3) Ngo Phuoc, Tan 20	4) Vo Tri, Trung 17	
2 Quan Doi	A	NT	3:48.64	
1) Mai Tran, Tuan Anh 15	2) Le Thanh, Duoc 17	3) Nguyen Quang, Thuan 15	4) Duong Van, Hoang Quy 12	
3 Da Nang	A	NT	3:49.82	
1) Ngo Tuan, Lam 16	2) Tran Dinh, Tau 18	3) Nguyen Quoc, Khai Hoan 18	4) Nguyen Viet, Tuong 16	
4 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:49.88	
1) Tran Duy, Khoi 24	2) Le Hoang, Minh An 18	3) Truong Viet, Vu 17	4) Bui Gia, Hoang 16	
5 Ha Noi	A	NT	3:53.55	
1) Nguyen Van, Hai 18	2) Cao Van, Dung 18	3) Phuong Duc, Binh 18	4) Do Ngoc, Vinh 17	
--- Long An	A	NT	DNF	
Swimmer did not finish - Misc				
1) Vo Minh, Khang 19	2) Bui Thai, Tu 18	3) Huynh Man, Dat 20	4) Tran Tan, Trieu 24	

Event 645 Mixed 4x200 SC Meter Freestyle Relay

KLQG: 7:48.63 * 04/04/2021 Quan Doi

QDI

Tran Hung, Nguyen Quang, Nguyen T, Nguyen T

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Doi	A	NT	7:59.48	
1) Mai Tran, Tuan Anh M15	2) Nguyen Thi, Anh Vien W25	3) Nguyen Thi, Bich Ngoc W17	4) Nguyen Quang, Thuan M15	
2 Long An	A	NT	8:06.36	
1) Vo Minh, Khang M19	2) Tran Thi, Hong Gam W16	3) Vo Thi, My Tien W16	4) Tran Tan, Trieu M24	
3 Da Nang	A	NT	8:09.18	
1) Nguyen Viet, Tuong M16	2) Ton Nu, My Ngoc W18	3) Nguyen Quoc, Khai Hoan M18	4) Le Thi, Thuy Trang W13	
4 An Giang	A	NT	8:28.93	
1) Dang Ai, My W15	2) Ha Thi, Kieu My W13	3) Ngo Phuoc, Tan M20	4) Vo Tri, Trung M17	
--- TP Ho Chi Minh	A	NT	NS	